

Thủ Dầu Một, ngày 08 tháng 5 năm 2023.

V/v tổ chức khảo sát lấy ý kiến nhân dân góp ý cho ngành giáo dục.

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Mầm non;
- Hiệu trưởng các Tiểu học;
- Hiệu trưởng các Trung học cơ sở.

Thực hiện kế hoạch số 605/PGDDT, ngày 05/5/2023 của Phòng Giáo dục và Đào Tạo (GDĐT) về việc Tổ chức diễn đàn “Ngành giáo dục lắng nghe ý kiến nhân dân” năm 2023, trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một;

Để phối hợp tổ chức có hiệu quả công tác đo lường mức độ hài lòng của người dân về chất lượng phục vụ của nhà trường trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, Phòng GDĐT đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện tốt nội dung phương án thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Mục tiêu

Đánh giá khách quan chất lượng phục vụ của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố. Thông qua đó, UBND thành phố và ngành giáo dục kịp thời nắm bắt được nhu cầu, mong muốn của người dân để đề ra những biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ đáp ứng sự hài lòng của người dân.

2. Yêu cầu

- Chỉ số hài lòng về chất lượng phục vụ giáo dục công phải đạt được kết quả đánh giá một cách khách quan, trung thực của người dân về chất lượng giáo dục của các trường công lập trên địa bàn thành phố.
- Bảo đảm tính khả thi, đơn giản, dễ áp dụng, chi phí thấp, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.
- Câu hỏi điều tra xã hội học phù hợp với hệ thống tiêu chí, dễ hiểu, dễ trả lời, phù hợp với trình độ dân trí; đảm bảo tính khoa học và có sự logic chặt chẽ giữa đánh giá chất lượng với mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

3. Phạm vi đánh giá và đối tượng khảo sát

- Phạm vi đánh giá: Các trường mầm non (MN), tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS) công lập trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một.
- Đối tượng khảo sát: Cán bộ lớp các trường THCS; CBGVNV và phụ



huynh học sinh (PHHS) có con đang theo học tại các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn thành phố; đại diện lãnh đạo UBND và cán bộ phụ trách các ban ngành, đoàn thể địa phương.

II. NỘI DUNG CÁC TIÊU CHÍ KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG

Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về chất lượng dịch vụ giáo dục công thông qua 05 nhóm tiêu chí sau đây:

- Nhóm tiêu chí về tiếp cận dịch vụ.
- Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị.
- Nhóm tiêu chí về môi trường giáo dục.
- Nhóm tiêu chí về hoạt động giáo dục.
- Nhóm tiêu chí về kết quả chất lượng giáo dục.

Gồm có 06 mẫu phiếu khảo sát kèm theo, gồm: mẫu phiếu dành cho PHHS cấp MN; mẫu phiếu dành cho PHHS cấp TH; mẫu phiếu dành cho PHHS cấp THCS; mẫu phiếu dành cho CBGVNV cấp MN; mẫu phiếu dành cho CBGVNV cấp TH, THCS và lãnh đạo ban ngành đoàn thể địa phương; mẫu phiếu dành cho cán bộ lớp các trường THCS.

III. PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Hình thức khảo sát, lấy ý kiến

Hiệu trưởng các trường tổ chức in phiếu khảo sát và phát phiếu điều tra cho đối tượng trả lời phiếu.

2. Quy mô lấy mẫu

- Số phiếu điều tra: xác định cỡ mẫu phiếu điều tra trên tổng số học sinh của từng trường công lập trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một.
- Tỷ lệ lấy mẫu phiếu điều tra PHHS được chia đều cho mỗi độ tuổi, khối lớp của các trường học, cụ thể:

Mầm non

Tỷ lệ số mẫu trên tổng số trẻ của trường	Tỷ lệ số mẫu chia theo độ tuổi				Ghi chú
	25-36 thg	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi	
15%	15%	15%	15%	15%	

Lưu ý: Nếu trường không có trẻ trong độ tuổi 25-36 thg thì vẫn chia đều tỷ lệ 10% cho các độ tuổi còn lại

Tiêu học:

Tỷ lệ số mẫu trên tổng số học sinh của trường	Số mẫu chia theo khối					Ghi chú
	1	2	3	4	5	
10%	10%	10%	10%	10%	10%	

THCS:

Tỷ lệ số mẫu trên tổng số học sinh của trường	Số mẫu chia theo khối				Ghi chú
	6	7	8	9	
10%	10%	10%	10%	10%	

- Tỷ lệ lấy mẫu phiếu điều tra cho CBGVNV của các trường học: 100%
- Mẫu phiếu điều tra cho lãnh đạo và các ban ngành, đoàn thể địa phương: 06 phiếu (gồm: đại diện 01 lãnh đạo UBND, 01 cán bộ MTTQVN, 01 cán bộ Hội Phụ nữ, 01 cán bộ Đoàn thanh niên, 01 cán bộ Hội Khuyến học, 01 cán bộ Bộ phận hành chính công)
- Mẫu phiếu điều tra cho cán bộ lớp các trường THCS: 02 phiếu/lớp (gồm lớp trưởng và lớp phó)

3. Tiến độ thực hiện

- Từ ngày 15/5/2023 đến ngày 19/5/2023: phát phiếu điều tra.
- Từ ngày 22/5/2023 đến ngày 31/5/2023: thu thập phiếu điều tra.
- Từ ngày 01/6/2023 đến ngày 14/6/2023: tổng hợp các phiếu khảo sát, xây dựng báo cáo gửi Phòng GDĐT
- Trong tháng 15/6/2023 đến 30/6/2023: Phòng GDĐT tổng hợp, phân tích, xử lý kết quả phiếu điều tra và công bố kết quả đánh giá trong buổi tọa đàm và công khai trên cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT.

4. Kết quả điều tra**- Mức độ hài lòng của người dân**

Mức độ hài lòng của người dân được thể hiện qua phương án trả lời (từ mức 1 đến mức 3 tương ứng: “hài lòng”, “bình thường” và “không hài lòng”) cho từng câu hỏi tương ứng với các nhóm đối tượng.

- Chỉ số hài lòng của người dân

+ Chỉ số hài lòng về chất lượng phục vụ giáo dục công là tỷ lệ phần trăm số người có phương án trả lời “hài lòng” cho câu hỏi khảo sát mức độ hài lòng của người dân về chất lượng phục vụ giáo dục công nói chung, trên tổng số mẫu điều tra xã hội học được trả lời theo đúng quy trình khảo sát hợp lệ.

+ Chỉ số hài lòng với từng nội dung của chất lượng phục vụ giáo dục công được xác định bằng tỷ lệ phần trăm số người có phương án trả lời “hài lòng” đối với câu hỏi khảo sát mức độ hài lòng của người dân với nội dung đó, trên tổng số mẫu điều tra xã hội học được trả lời theo đúng quy trình khảo sát hợp lệ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**1. Đối với các trường**

- Hiệu trưởng thành lập tổ điều tra, tổ chức triển khai và thực hiện
- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên: in ấn, phát phiếu khảo sát,



thu thập phiếu đủ theo số lượng quy định, thống kê kết quả khảo sát theo bảng phụ lục (đính kèm).

- Các trường THCS có trách nhiệm phát phiếu điều tra và tổng hợp phiếu của lãnh đạo UBND và các ban ngành, đoàn thể địa phương.
- Nộp kết quả thống kê về Phòng Giáo dục và Đào tạo thông qua thầy Lê Minh Tiến.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm

- Phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện công tác điều tra, khảo sát mức độ hài lòng của người dân đối với ngành giáo dục.

- Phân công chuyên viên các cấp học phổ biến triển khai và đến trường giám sát việc phát phiếu khảo sát cho PHHS.

- Mẫu phiếu điều tra của lãnh đạo UBND và các ban ngành, đoàn thể địa phương phường Phú Tân do thầy Trần Đình Khương phát và tổng hợp.

- Tổng hợp, phân tích và công bố kết quả khảo sát trong buổi tổ chức tọa đàm “Ngành giáo dục lắng nghe ý kiến nhân dân” năm 2023 và công khai trên cổng thông tin điện tử Phòng GDĐT.

- Căn cứ kết quả khảo sát, tham mưu UBND thành phố chỉ đạo các biện pháp cải tiến chất lượng phục vụ giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một.

Phòng GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng các trường trên địa bàn thành phố triển khai thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của công văn và báo cáo kết quả thực hiện chậm nhất 14/6/2023./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ, CV PGDĐT;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Chánh Phương

PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA HỌC SINH VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG THCS

Kính gửi: Học sinh

Để có cơ sở cải thiện, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục ở cấp THCS. Xin em cho biết ý kiến của mình về chất lượng dịch vụ giáo dục của nhà trường theo các nội dung dưới đây.

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin cá nhân mà em cung cấp được hoàn toàn giữ bí mật và các câu hỏi của em chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

Rất mong em dành thời gian để trả lời các câu hỏi sau đây:

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI TRẢ LỜI

Em vui lòng cho biết một số thông tin về bản thân bằng cách điền vào chỗ trống hoặc đánh dấu X vào ô vuông tương ứng:

- a) Giới tính: Nam Nữ
b) Năm sinh: c) Dân tộc: d) Học sinh lớp:

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

(Em đánh dấu X vào 01 phương án mà em chọn đối với từng câu hỏi tương ứng).

I. TIẾP CẬN DỊCH VỤ CÔNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Câu 1: Mức độ hài lòng của em đối với các thủ tục hành chính (cấp độ 3, cấp độ 4): tuyển sinh đầu cấp; chuyển trường theo quy định như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 2: Mức độ hài lòng của em về việc cung cấp thông tin truyền thông của nhà trường về các thông báo thường xuyên và định kỳ trong hoạt động giảng dạy và học tập; công tác phòng chống dịch và tiêm ngừa vaccine COVID-19... ? (thông tin qua các kênh thông tin: website, tin nhắn OTT – Zalo, Fanpage... của trường; thông tin cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 3: Em hài lòng ở mức độ nào đối với các khoản thu hoặc đóng góp của nhà trường ngoài học phí? (thu phí: buổi 2, bán trú, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm.....)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*	1

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 4: Em hài lòng ở mức độ nào đối với các chế độ chính sách của người học? (chi phí học tập cho học sinh hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 5: Em hài lòng ở mức độ nào đối với hình thức thu không dùng tiền mặt của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Em cho biết mức độ hài lòng của em đối với tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 6: Em hài lòng ở mức độ nào đối với hệ thống phòng học, phòng chức năng (diện tích, bàn ghế, các trang thiết bị phục vụ, ánh sáng, quạt điện, ...) của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 7: Em hài lòng ở mức độ nào đối với phương tiện phục vụ dạy học của nhà trường (số lượng, chủng loại và chất lượng)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 8: Em hài lòng ở mức độ nào đối với thư viện của nhà trường (số sách, tài liệu, thiết bị thư viện, sự phục vụ ...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 9: Em hài lòng ở mức độ nào đối với khu vệ sinh của nhà trường (diện tích, thiết bị, nguồn nước, mức độ vệ sinh, an toàn...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 10: Em hài lòng ở mức độ nào đối với khu sân chơi, bãi tập thể dục thể thao của nhà trường (diện tích, khuôn viên, cây xanh bóng mát, trang bị dụng cụ thể dục thể thao...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Em cho biết mức độ hài lòng của em đối với cơ sở vật chất của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

III. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 11: Em hài lòng ở mức độ nào về cảnh quan môi trường sư phạm khuôn viên trường (Về mỹ quan đô thị: không khí, cây xanh, ánh sáng, vệ sinh, tiếng ồn...) theo tiêu chí Xanh-Sạch-Đẹp?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 12: Em hài lòng ở mức độ nào về tình trạng an ninh, an toàn ở trường và khu vực xung quanh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 13: Em hài lòng ở mức độ nào về thái độ, tác phong giao tiếp của lãnh đạo nhà trường (Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng) đối với học sinh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 14: Em hài lòng ở mức độ nào về sự thân thiện, đoàn kết giữa học sinh với học sinh trong nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 15: Em hài lòng ở mức độ nào về thái độ sự nhiệt tình và công bằng của giáo viên trong việc dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Em cho biết mức độ hài lòng của em về môi trường giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

IV. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 16: Em hài lòng ở mức độ nào đối với việc tổ chức triển khai thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 17: Em hài lòng ở mức độ nào đối với việc tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục (sắp xếp lịch học tập và nghỉ ngơi, sắp xếp các môn học và hoạt động giáo dục) của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 18: Em hài lòng ở mức độ nào đối với phương pháp dạy học của giáo viên (dạy dễ hiểu, học sinh hứng thú học...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 19: Em hài lòng ở mức độ nào về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Em cho biết mức độ hài lòng của em đối với hoạt động giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

V. KẾT QUẢ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 20: Em hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả học tập và rèn luyện hạnh kiểm của em?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 21: Em hài lòng ở mức độ nào đối với năng lực giải quyết vấn đề trong học tập và trong cuộc sống của em?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 22: Em hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả giáo dục thể chất của mình?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Em cho biết mức độ hài lòng của em về kết quả giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

VI. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA EM VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nếu lý do “không hài lòng”:

.....

C. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT VỀ CÁC BIỆN PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ GIÁO DỤC THCS

Em có đề xuất biện pháp nào nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục THCS liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

1. Về việc cung cấp các thông tin của nhà trường, thủ tục nhập học, chuyển trường, các khoản thu...
.....
.....
.....
2. Về việc đầu tư, trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học (phòng học, thiết bị, đồ chơi, sân chơi, khu vệ sinh...)
.....
.....
.....
3. Về xây dựng môi trường giáo dục trong nhà trường (cảnh quan môi trường, thái độ phục vụ).
.....
.....
.....
4. Về việc thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; các hoạt động giáo dục (giáo dục trải nghiệm, kỹ năng sống, giáo dục STEM) và phương pháp dạy học
.....
.....
.....
5. Kết quả giáo dục
.....
.....
.....

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA EM !

PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA CBGVNV VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG

Kính gửi: Quý thầy, cô giáo và nhân viên nhà trường

Để có cơ sở cải thiện, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục ở các cấp học phổ thông. Xin anh/chị cho biết ý kiến của mình về chất lượng dịch vụ giáo dục của nhà trường theo các nội dung dưới đây.

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin cá nhân mà anh/chị cung cấp được hoàn toàn giữ bí mật và các câu hỏi của anh/chị chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

Rất mong anh/chị dành thời gian để trả lời các câu hỏi sau đây:

A. THÔNG TIN NGƯỜI TRẢ LỜI (*Anh/chị đánh dấu X vào ô vuông tương ứng*).

I. Độ tuổi

Dưới 25 tuổi	25 - 34 tuổi	35 - 49 tuổi	50 - 60 tuổi	Trên 60 tuổi

3. Trình độ học vấn:

Chưa có bằng cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Trên đại học

4. Nghề nghiệp:

Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Bảo vệ/ phục vụ

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

(Anh/chi đánh dấu X vào 01 phương án mà anh/chi chọn đối với từng câu hỏi tương ứng).

I. TIẾP CÂN DỊCH VỤ CÔNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Câu 1: Mức độ hài lòng của anh/chị đối với các thủ tục hành chính (cấp độ 3, cấp độ 4): tuyển sinh đầu cấp; chuyển trường theo quy định như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nếu lý do “không hài lòng”:

Câu 2: Mức độ hài lòng của anh/chị về việc cung cấp thông tin truyền thông của nhà trường về các thông báo thường xuyên và định kỳ trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; công tác phòng chống dịch và tiêm ngừa vacxin COVID-19... cho cháu như thế nào ? (thông tin qua các kênh thông tin: website, tin nhắn OTT – Zalo, Fanpage... của trường; thông tin cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác).

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nếu lý do “không hài lòng”:

Câu 3: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với các khoản thu hoặc đóng góp của nhà trường? (thu phí: bán trú, các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống....)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 4: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với hình thức thu không dùng tiền mặt của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của anh/chị đối với việc tiếp cận các dịch vụ công của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 5: Mức độ hài lòng của anh/chị đối với các phòng học (diện tích, thiết bị, đồ dùng dạy học, mức độ vệ sinh, an toàn tai nạn...) dành cho trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 6: Mức độ hài lòng của anh/chị về các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi (số lượng, chủng loại và chất lượng) trong lớp dành cho trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 7: Mức độ hài lòng của anh/chị về khu vệ sinh (diện tích, đồ dùng, thiết bị, nguồn nước, mức độ vệ sinh, an toàn phòng bệnh...) dành cho trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 8: Mức độ hài lòng của anh/chị về khu sân chơi (diện tích, bóng mát, thiết bị, đồ chơi ngoài trời, mức độ an toàn và vệ sinh...) dành cho trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- ❖ **Đánh giá chung:** Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của anh/chị đối với cơ sở vật chất của nhà trường?

❖ Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 9: Mức độ hài lòng của anh/chị về chất lượng giáo dục trong nhà trường (sự gương mẫu, sự gần gũi, thân thiện đối với trẻ của các thành viên trong nhà trường; sự khuyến khích, hỗ trợ, và tạo cơ hội để trẻ tham gia các hoạt động và thể hiện bản thân...) như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 10: Mức độ hài lòng của anh/chị đối với trách nhiệm của CBGVNV trong hoạt động giáo dục trẻ (sự công bằng, khách quan, tận tâm, nhiệt tình) như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 11: Mức độ hài lòng của anh/chị về sự phối hợp của nhà trường và gia đình trong chăm sóc và giáo dục trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 12: Mức độ hài lòng của anh/chị về việc đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 13: Thái độ, tác phong giao tiếp của phụ huynh đối với CBGVNV nhà trường như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 14: Mức độ hài lòng của anh/chị đối với việc tổ chức hoạt động giáo dục và vui chơi trong ngày cho trẻ ở trường như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của anh/chị về chất lượng giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

IV. HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ

Câu 15: Mức độ hài lòng của anh/chị đối với việc tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ (số bữa ăn, khẩu phần ăn, thời gian các bữa, chế độ dinh dưỡng...) ở trường như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 16: Mức độ hài lòng của anh/chị đối với việc tổ chức vệ sinh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ (vệ sinh cá nhân, môi trường, khám sức khỏe định kỳ, phòng bệnh, phát hiện các biểu hiện ban đầu và can thiệp sớm...) ở trường như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 17: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào về việc chăm sóc sức khỏe trẻ, uốn vắc xin và tiêm ngừa COVID-19 và công tác phối hợp cơ quan Y tế tổ chức tiêm ngừa COVID-19 cho trẻ trong nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ Đánh giá chung: Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của anh/chị đối với chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nếu lý do “không hài lòng”:

V. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

Câu 18: Mức độ hài lòng của anh/chị về sự phát triển thể chất của trẻ (chiều cao, cân nặng, khả năng vận động) như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nếu lý do “không hài lòng”:

Câu 19: Mức độ hài lòng của anh/chị về sự tiến bộ trong nhận thức (hiểu biết về môi trường tự nhiên, môi trường xã hội) của trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nếu lý do “không hài lòng”:

Câu 20: Mức độ hài lòng của anh/chị về sự tiến bộ trong ngôn ngữ (nghe, hiểu, diễn đạt) của trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nếu lý do “không hài lòng”:

Câu 21: Mức độ hài lòng của anh/chị về sự tiến bộ trong tình cảm và quan hệ xã hội của trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nếu lý do “không hài lòng”:

❖ Đánh giá chung: Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của anh/chị về kết quả phát triển của trẻ?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nếu lý do “không hài lòng”:

VI. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA ANH/CHỊ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

C. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT VỀ CÁC BIỆN PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG, GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON

Anh/chị vui lòng đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

1. Về việc cung cấp các thông tin của nhà trường, thủ tục nhập học, các khoản thu...

.....
.....

2. Về việc đầu tư, trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học (phòng học, thiết bị, đồ chơi, sân chơi, khu vệ sinh...)

.....
.....

3. Về xây dựng môi trường giáo dục trong nhà trường (cảnh quan môi trường, thái độ phục vụ).

.....
.....

4. Về chất lượng chăm sóc trẻ (nội dung; phương pháp; đánh giá trẻ)

.....
.....

5. Anh/chị có mong muốn gì ở nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục.

.....
.....

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA ANH/CHỊ!

- ❖ Đánh giá chung: Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của anh/chị đối với chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

V. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

- Câu 18: Mức độ hài lòng của anh/chị về sự phát triển thể chất của trẻ (chiều cao, cân nặng, khả năng vận động) như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- Câu 19: Mức độ hài lòng của anh/chị về sự tiến bộ trong nhận thức (hiểu biết về môi trường tự nhiên, môi trường xã hội) của trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- Câu 20: Mức độ hài lòng của anh/chị về sự tiến bộ trong ngôn ngữ (nghe, hiểu, diễn đạt) của trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- Câu 21: Mức độ hài lòng của anh/chị về sự tiến bộ trong tình cảm và quan hệ xã hội của trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- ❖ Đánh giá chung: Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của anh/chị về kết quả phát triển của trẻ?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

**PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA CBCCVCNV
VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG**

Kính gửi: Quý anh/chị là cán bộ, công chức, viên chức nhân viên của nhà trường và địa phương

Để có cơ sở cải thiện, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục ở các cấp học phổ thông. Xin anh/chị cho biết ý kiến của mình về chất lượng dịch vụ giáo dục của nhà trường theo các nội dung dưới đây.

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin cá nhân mà anh/chị cung cấp được hoàn toàn giữ bí mật và các câu hỏi của anh/chị chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

Rất mong anh/chị dành thời gian để trả lời các câu hỏi sau đây:

A. THÔNG TIN NGƯỜI TRẢ LỜI (Anh/chị đánh dấu X vào ô vuông tương ứng).

I. Độ tuổi

Dưới 25 tuổi	25 - 34 tuổi	35 - 49 tuổi	50 - 60 tuổi	Trên 60 tuổi

2. Giới tính: Nam Nữ

3. Trình độ học vấn:

Chưa có bằng cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Trên đại học

4. Nghề nghiệp:

Cán bộ quản lý	Giáo viên	Nhân viên	Bảo vệ/ phục vụ

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

(Anh /chị đánh dấu X vào 01 phương án mà anh/chị chọn đối với từng câu hỏi tương ứng).

I. TIẾP CẬN DỊCH VỤ CÔNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Câu 1: Mức độ hài lòng của anh/chị đối với các thủ tục hành chính (cấp độ 3, cấp độ 4): tuyển sinh đầu cấp; chuyển trường theo quy định như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 2: Mức độ hài lòng của anh/chị về việc cung cấp thông tin truyền thông của nhà trường về các thông báo thường xuyên và định kỳ trong hoạt động giảng dạy và học tập; công tác phòng chống dịch và tiêm ngừa vaccine COVID-19... ? (thông tin qua các kênh thông tin: website, tin nhắn OTT – Zalo, Fanpage... của trường; thông tin cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

1

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 3: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với các khoản thu hoặc đóng góp của nhà trường ngoài học phí? (thu phí: buổi 2, bán trú, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm.....)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 4: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với các chế độ chính sách của người học? (chi phí học tập cho học sinh hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 5: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với hình thức thu không dùng tiền mặt của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của Anh/chị đối với tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 6: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với hệ thống phòng học, phòng chức năng của học sinh (diện tích, bàn ghế, các trang thiết bị phục vụ, ánh sáng, quạt điện, ...) của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 7: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với phương tiện phục vụ dạy học của nhà trường (số lượng, chủng loại và chất lượng)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 8: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với thư viện của nhà trường (số sách, tài liệu, thiết bị thư viện, sự phục vụ...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 9: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với khu vệ sinh của nhà trường (diện tích, thiết bị, nguồn nước, mức độ vệ sinh, an toàn...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 10: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với khu sân chơi, bãi tập thể dục thể thao của nhà trường (diện tích, khuôn viên, cây xanh bóng mát, trang bị dụng cụ thể dục thể thao...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của Anh/chị đối với cơ sở vật chất của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

III. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 11: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào về cảnh quan môi trường sư phạm khuôn viên trường (Về mỹ quan đô thị: không khí, cây xanh, ánh sáng, vệ sinh, tiếng ồn...) theo tiêu chí Xanh-Sạch-Đẹp?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 12: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào về tình trạng an ninh, an toàn ở trường và khu vực xung quanh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 13: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào về thái độ, tác phong giao tiếp của lãnh đạo nhà trường đối với giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 14: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào về sự thân thiện, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc dạy học và giáo dục học sinh của trường như thế nào ?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 15: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào về thái độ phục vụ của nhân viên, sự nhiệt tình và công bằng của giáo viên trong việc dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh hoặc của con em anh chị đang theo học ở các lớp phổ thông?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của Anh/chị về môi trường giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

IV. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 16: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với việc tổ chức triển khai thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 17: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với việc tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục (sắp xếp lịch học tập và nghỉ ngơi, sắp xếp các môn học và hoạt động giáo dục) của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 18: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với phương pháp dạy học của các thầy/cô trong nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 19: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào về thực hiện dạy thời khóa biểu linh hoạt (cấp TH)/công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém (cấp THCS) của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của Anh/chị đối với hoạt động giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

V. KẾT QUẢ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 20: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả học tập và rèn luyện của học sinh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 21: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với năng lực giải quyết vấn đề (kỹ năng sống) của học sinh trong học tập và trong cuộc sống?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 22: Anh/chị hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả giáo dục thể chất của học sinh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Anh/chị cho biết mức độ hài lòng của Anh/chị về kết quả giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

VI. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA ANH/CHỊ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

C. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT VỀ CÁC BIỆN PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ GIÁO DỤC CẤP HỌC PHỔ THÔNG

Anh/chị vui lòng đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục phổ thông liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

1. Về việc cung cấp các thông tin của nhà trường, thủ tục nhập học, chuyển trường, các khoản thu...

.....

.....

.....

2. Về việc đầu tư, trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học (phòng học, thiết bị, đồ chơi, sân chơi, khu vệ sinh...)

.....

.....

.....

3. Về xây dựng môi trường giáo dục trong nhà trường (cảnh quan môi trường, thái độ phục vụ).

.....

.....

.....

4. Về việc thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; các hoạt động giáo dục (giáo dục trải nghiệm, kỹ năng sống, giáo dục STEM) và phương pháp dạy học

.....

.....

.....

5. Kết quả giáo dục

.....

.....

.....

PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA PHỤ HUYNH VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG TH

Kính gửi: Quý Phụ huynh

Để có cơ sở cải thiện, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục ở cấp TH. Xin ông/bà cho biết ý kiến của mình về chất lượng dịch vụ giáo dục của nhà trường theo các nội dung dưới đây.

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin cá nhân mà ông/bà cung cấp được hoàn toàn giữ bí mật và các câu hỏi của ông/bà chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

Rất mong quý ông/bà dành thời gian để trả lời các câu hỏi sau đây:

A. THÔNG TIN NGƯỜI TRẢ LỜI (*Ông/bà đánh dấu X vào ô vuông tương ứng*).

I. Độ tuổi

Dưới 25 tuổi	25 - 34 tuổi	35 - 49 tuổi	50 - 60 tuổi	Trên 60 tuổi

2. Giới tính: Nam Nữ

3. Trình độ học vấn:

Chưa có bằng cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Trên đại học

4. Nghề nghiệp:

Cán bộ, công chức, viên chức	Công nhân	Nông dân	Buôn bán	Khác

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

(Ông/bà đánh dấu X vào 01 phương án mà ông/bà chọn đối với từng câu hỏi tương ứng).

I. TIẾP CẬN DỊCH VỤ CÔNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Câu 1: Mức độ hài lòng của ông/bà đối với các thủ tục hành chính (cấp độ 3, cấp độ 4): tuyển sinh đầu cấp; chuyển trường theo quy định như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 2: Mức độ hài lòng của ông/bà về việc cung cấp thông tin truyền thông của nhà trường về các thông báo thường xuyên và định kỳ trong hoạt động giảng dạy và học tập; công tác phòng chống dịch và tiêm ngừa vaccine COVID-19... ? (thông tin qua các kênh thông tin: website, tin nhắn OTT – Zalo, Fanpage... của trường; thông tin cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

1

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 3: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với các khoản thu hoặc đóng góp của nhà trường? (thu phí: bán trú, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm.....)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 4: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với các chế độ chính sách của người học? (chi phí học tập cho học sinh hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 5: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với hình thức thu không dùng tiền mặt của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà đối với tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 6: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với hệ thống phòng học, phòng chức năng của học sinh (diện tích, bàn ghế, các trang thiết bị phục vụ, ánh sáng, quạt điện, ...) của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 7: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với phương tiện phục vụ dạy học của nhà trường (số lượng, chủng loại và chất lượng)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 8: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với thư viện của nhà trường (số sách, tài liệu, thiết bị thư viện, sự phục vụ...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 9: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với khu vệ sinh của nhà trường (diện tích, thiết bị, nguồn nước, mức độ vệ sinh, an toàn...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 10: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với khu sân chơi, bãi tập thể dục thể thao của nhà trường (diện tích, khuôn viên, cây xanh bóng mát, trang bị dụng cụ thể dục thể thao...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà đối với cơ sở vật chất của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

III. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 11: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về cảnh quan môi trường sư phạm khuôn viên trường (Về mỹ quan đô thị: không khí, cây xanh, ánh sáng, vệ sinh, tiếng ồn...) theo tiêu chí Xanh-Sạch-Đẹp?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 12: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về tình trạng an ninh, an toàn ở trường và khu vực xung quanh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 18: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với phương pháp dạy học của giáo viên (dạy dễ hiểu, học sinh hứng thú học...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 19: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về việc tổ chức dạy học linh hoạt (buổi 2) của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà đối với hoạt động giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

V. KẾT QUẢ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 20: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả học tập và rèn luyện của con ông/bà?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 21: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với năng lực giải quyết vấn đề (kỹ năng sống) của con ông/bà trong học tập và trong cuộc sống?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 22: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả giáo dục thể chất của con ông/bà?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà về kết quả giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

.....

VI. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA ÔNG/BÀ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

.....

C. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT VỀ CÁC BIỆN PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ GIÁO DỤC TH

Ông/bà vui lòng đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục Tiểu học liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

- Về việc cung cấp các thông tin của nhà trường, thủ tục nhập học, chuyển trường, các khoản thu...

.....
- Về việc đầu tư, trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học (phòng học, thiết bị, đồ chơi, sân chơi, khu vệ sinh...)

.....
- Về xây dựng môi trường giáo dục trong nhà trường (cảnh quan môi trường, thái độ phục vụ).

.....
- Về việc thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; các hoạt động giáo dục (giáo dục trải nghiệm, kỹ năng sống, giáo dục STEM) và phương pháp dạy học

.....
- Kết quả giáo dục

.....

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA QUÝ PHỤ HUYNH !

PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA PHỤ HUYNH VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG THCS

Kính gửi: Quý Phụ huynh

Để có cơ sở cải thiện, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục ở cấp THCS. Xin ông/bà cho biết ý kiến của mình về chất lượng dịch vụ giáo dục của nhà trường theo các nội dung dưới đây.

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin cá nhân mà ông/bà cung cấp được hoàn toàn giữ bí mật và các câu hỏi của ông/bà chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

Rất mong quý ông/bà dành thời gian để trả lời các câu hỏi sau đây:

A. THÔNG TIN NGƯỜI TRẢ LỜI (*Ông/bà đánh dấu X vào ô vuông tương ứng*).

I. Độ tuổi

Dưới 25 tuổi	25 - 34 tuổi	35 - 49 tuổi	50 - 60 tuổi	Trên 60 tuổi

2. Giới tính: Nam Nữ

3. Trình độ học vấn:

Chưa có bằng cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Trên đại học

4. Nghề nghiệp:

Cán bộ, công chức, viên chức	Công nhân	Nông dân	Buôn bán	Khác

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

(Ông/bà đánh dấu X vào 01 phương án mà ông/bà chọn đối với từng câu hỏi tương ứng).

I. TIẾP CẬN DỊCH VỤ CÔNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Câu 1: Mức độ hài lòng của ông/bà đối với các thủ tục hành chính (cấp độ 3, cấp độ 4): tuyển sinh đầu cấp; chuyển trường theo quy định như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 2: Mức độ hài lòng của ông/bà về việc cung cấp thông tin truyền thông của nhà trường về các thông báo thường xuyên và định kỳ trong hoạt động giảng dạy và học tập; công tác phòng chống dịch và tiêm ngừa vaccine COVID-19... ? (thông tin qua các kênh thông tin: website, tin nhắn OTT – Zalo, Fanpage... của trường; thông tin cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*	1

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 3: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với các khoản thu hoặc đóng góp của nhà trường ngoài học phí? (thu phí: buổi 2, bán trú, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm.....)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 4: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với các chế độ chính sách của người học? (chi phí học tập cho học sinh hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 5: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với hình thức thu không dùng tiền mặt của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà đối với tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 6: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với hệ thống phòng học, phòng chức năng của học sinh (diện tích, bàn ghế, các trang thiết bị phục vụ, ánh sáng, quạt điện, ...) của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 7: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với phương tiện phục vụ dạy học của nhà trường (số lượng, chủng loại và chất lượng)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 8: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với thư viện của nhà trường (số sách, tài liệu, thiết bị thư viện, sự phục vụ...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

.....

Câu 9: Ông/bà hài lòng ở mức độ đối với khu vệ sinh của nhà trường (diện tích, thiết bị, nguồn nước, mức độ vệ sinh, an toàn...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

.....

Câu 10: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với khu sân chơi, bãi tập thể dục thể thao của nhà trường (diện tích, khuôn viên, cây xanh bóng mát, trang bị dụng cụ thể dục thể thao...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

.....

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà đối với cơ sở vật chất của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

.....

III. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 11: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về cảnh quan môi trường sư phạm khuôn viên trường (Về mĩ quan đô thị: không khí, cây xanh, ánh sáng, vệ sinh, tiếng ồn...) theo tiêu chí Xanh-Sạch-Đẹp?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

.....

Câu 12: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về tình trạng an ninh, an toàn ở trường và khu vực xung quanh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

.....

Câu 13: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về thái độ, tác phong giao tiếp của lãnh đạo nhà trường đối với giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 14: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về sự thân thiện, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc dạy học và giáo dục học sinh của trường như thế nào ?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 15: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về thái độ phục vụ của nhân viên, sự nhiệt tình và công bằng của giáo viên trong việc dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà về môi trường giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

IV. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 16: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với việc tổ chức triển khai thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 17: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với việc tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục (sắp xếp lịch học tập và nghỉ ngơi, sắp xếp các môn học và hoạt động giáo dục) của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 18: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với phương pháp dạy học của giáo viên (dạy dễ hiểu, học sinh hứng thú học...)?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 19: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà đối với hoạt động giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

V. KẾT QUẢ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 20: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả học tập và rèn luyện hạnh kiểm của con ông/bà?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 21: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với năng lực giải quyết vấn đề (kỹ năng sống) của con ông/bà trong học tập và trong cuộc sống?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 22: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả giáo dục thể chất của con ông/bà?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà về kết quả giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

VI. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA ÔNG/BÀ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

C. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT VỀ CÁC BIỆN PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ GIÁO DỤC THCS

Ông/bà vui lòng đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục THCS liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

1. Về việc cung cấp các thông tin của nhà trường, thủ tục nhập học, chuyển trường, các khoản thu...

.....

.....

.....

2. Về việc đầu tư, trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học (phòng học, thiết bị, đồ chơi, sân chơi, khu vệ sinh...)

.....

.....

.....

3. Về xây dựng môi trường giáo dục trong nhà trường (cảnh quan môi trường, thái độ phục vụ).

.....

.....

.....

4. Về việc thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; các hoạt động giáo dục (giáo dục trải nghiệm, kỹ năng sống, giáo dục STEM) và phương pháp dạy học

.....

.....

.....

5. Kết quả giáo dục

.....

.....

.....

PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA PHỤ HUYNH VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG MN

Kính gửi: Quý Phụ huynh

Để có cơ sở cải thiện, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục ở bậc học mầm non. Xin ông/bà cho biết ý kiến của mình về chất lượng dịch vụ giáo dục của nhà trường theo các nội dung dưới đây.

Chúng tôi cam kết rằng những thông tin cá nhân mà ông/bà cung cấp được hoàn toàn giữ bí mật và các câu hỏi của ông/bà chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

Rất mong quý ông/bà dành thời gian để trả lời các câu hỏi sau đây:

A. THÔNG TIN NGƯỜI TRẢ LỜI (*Ông/bà đánh dấu X vào ô vuông tương ứng*).

I. Độ tuổi

Dưới 25 tuổi	25 - 34 tuổi	35 - 49 tuổi	50 - 60 tuổi	Trên 60 tuổi

2. Giới tính: Nam Nữ

3. Trình độ học vấn:

Chưa có bằng cấp	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Trên đại học

4. Nghề nghiệp:

Cán bộ, công chức, viên chức	Công nhân	Nông dân	Buôn bán	Khác

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

(Ông/bà đánh dấu X vào 01 phương án mà ông/bà chọn đối với từng câu hỏi tương ứng).

I. TIẾP CẬN DỊCH VỤ CÔNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Câu 1: Mức độ hài lòng của ông/bà đối với các thủ tục hành chính (cấp độ 3, cấp độ 4): tuyển sinh đầu cấp theo quy định như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 2: Mức độ hài lòng của ông/bà về việc cung cấp thông tin truyền thông của nhà trường về các thông báo thường xuyên và định kỳ trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; công tác phòng chống dịch và tiêm ngừa vắcxin COVID-19... cho cháu như thế nào ? (thông tin qua các kênh thông tin: website, tin nhắn OTT – Zalo, Fanpage... của trường; thông tin cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác).

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 3: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với các khoản thu hoặc đóng góp của nhà trường? (thu phí: bán trú, các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống....)

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 4: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với hình thức thu không dùng tiền mặt của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà đối với việc tiếp cận các dịch vụ công của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 5: Mức độ hài lòng của ông/bà đối với các phòng học (diện tích, thiết bị, đồ dùng dạy học, mức độ vệ sinh, an toàn tai nạn...) dành cho trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 6: Mức độ hài lòng của ông/bà về các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi (số lượng, chủng loại và chất lượng) trong lớp dành cho trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 7: Mức độ hài lòng của ông/bà về khu vệ sinh (diện tích, đồ dùng, thiết bị, nguồn nước, mức độ vệ sinh, an toàn phòng bệnh...) dành cho trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 8: Mức độ hài lòng của ông/bà về khu sân chơi (diện tích, bóng mát, thiết bị, đồ chơi ngoài trời, mức độ an toàn và vệ sinh...) dành cho trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà đối với cơ sở vật chất của nhà trường?

❖ Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 9: Mức độ hài lòng của ông/bà về chất lượng giáo dục trong nhà trường (sự gương mẫu, sự gần gũi, thân thiện đối với trẻ của các thành viên trong nhà trường; sự khuyến khích, hỗ trợ, và tạo cơ hội để trẻ tham gia các hoạt động và thể hiện bản thân...) như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 10: Mức độ hài lòng của ông/bà đối với trách nhiệm của giáo viên trong hoạt động giáo dục trẻ (sự công bằng, khách quan, tận tâm, nhiệt tình) như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 11: Mức độ hài lòng của ông/bà về sự phối hợp của nhà trường và gia đình trong chăm sóc và giáo dục trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 12: Mức độ hài lòng của ông/bà về việc đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 13: Thái độ, tác phong giao tiếp của giáo viên như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 14: Mức độ hài lòng của ông/bà đối với việc tổ chức hoạt động giáo dục và vui chơi trong ngày cho trẻ ở trường như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

❖ **Đánh giá chung:** Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà về chất lượng giáo dục của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

IV. HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ

Câu 15: Mức độ hài lòng của ông/bà đối với việc tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ (số bữa ăn, khẩu phần ăn, thời gian các bữa, chế độ dinh dưỡng...) ở trường như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 16: Mức độ hài lòng của ông/bà đối với việc tổ chức vệ sinh và chăm sóc sức khỏe cho trẻ (vệ sinh cá nhân, môi trường, khám sức khỏe định kỳ, phòng bệnh, phát hiện các biểu hiện ban đầu và can thiệp sớm...) ở trường như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

Câu 17: Ông/bà hài lòng ở mức độ nào về việc chăm sóc sức khỏe trẻ, uốn vắc xin và tiêm ngừa COVID-19 và công tác phối hợp cơ quan Y tế tổ chức tiêm ngừa COVID-19 cho trẻ trong nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- ❖ Đánh giá chung: Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà đối với chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ của nhà trường?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

V. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

- Câu 18: Mức độ hài lòng của ông/bà về sự phát triển thể chất của trẻ (chiều cao, cân nặng, khả năng vận động) như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- Câu 19: Mức độ hài lòng của ông/bà về sự tiến bộ trong nhận thức (hiểu biết về môi trường tự nhiên, môi trường xã hội) của trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- Câu 20: Mức độ hài lòng của ông/bà về sự tiến bộ trong ngôn ngữ (nghe, hiểu, diễn đạt) của trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- Câu 21: Mức độ hài lòng của ông/bà về sự tiến bộ trong tình cảm và quan hệ xã hội của trẻ như thế nào?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

- ❖ Đánh giá chung: Ông/bà cho biết mức độ hài lòng của ông/bà về kết quả phát triển của trẻ?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

VI. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA ÔNG/BÀ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?

Hài lòng	Bình thường	Không hài lòng*

* Nêu lý do “không hài lòng”:

.....

C. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT VỀ CÁC BIỆN PHÁP NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG, GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON

Ông/bà vui lòng đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

1. Về việc cung cấp các thông tin của nhà trường, thủ tục nhập học, chuyển trường, các khoản thu...
-
-

2. Về việc đầu tư, trang bị cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học (phòng học, thiết bị, đồ chơi, sân chơi, khu vệ sinh...)
-
-

3. Về xây dựng môi trường giáo dục trong nhà trường (cảnh quan môi trường, thái độ phục vụ).
-
-

4. Về chất lượng chăm sóc trẻ (nội dung; phương pháp; đánh giá trẻ)
-
-

5. Ông bà có mong muốn gì ở nhà trường để nâng cao chất lượng giáo dục.
-
-

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA QUÝ PHỤ HUYNH !